

**PHỤ LỤC**  
**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH NĂM 2022**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của Chủ tịch UBND phường Hoài Hảo)*

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Chủ đầu tư đề nghị	Giá trị quyết toán	Chênh lệch	Ghi chú
1	2	3	4	5	6=4-5	
	<b>Tổng cộng (A+B)</b>	<b>22.068.408.500</b>	<b>20.122.077.000</b>	<b>20.122.077.000</b>	<b>-</b>	
<b>A</b>	<b>Vốn thiết kế quy hoạch</b>					
<b>B</b>	<b>Vốn thực hiện dự án</b>	<b>22.068.408.500</b>	<b>20.122.077.000</b>	<b>20.122.077.000</b>	<b>-</b>	
<b>B.1</b>	<b>Dự án nhóm B</b>					
<b>B.2</b>	<b>Dự án nhóm C</b>	<b>22.068.408.500</b>	<b>20.122.077.000</b>	<b>20.122.077.000</b>	<b>-</b>	
<b>1</b>	<b>Công trình phường làm chủ đầu tư thị xã phê duyệt quyết toán</b>	<b>14.369.438.500</b>	<b>13.781.771.000</b>	<b>13.781.771.000</b>	<b>-</b>	
1	Trường mầm non Hoài Hảo. Hạng mục: Nhà vệ sinh, nhà bếp, tường rào và sân nền	2.075.976.000	1.683.478.000	1.683.478.000	-	
2	Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư do giải phóng mặt bằng để xây dựng công trình: Xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tại nạn giao thông trên các tuyến đường tỉnh	27.613.000	27.071.000	27.071.000	-	
3	Bồi thường hỗ trợ và tái định cư do GPMB để XD dự án: Sửa chữa nâng cấp tuyến đường Ngọc An Lương Thọ (Đoạn qua địa bàn phường Hoài Hảo)	11.053.202.500	11.035.941.000	11.035.941.000	-	
4	Hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường từ Ngã ba Bình Minh đến cầu Cây Bàng	1.212.647.000	1.035.281.000	1.035.281.000	-	
<b>2</b>	<b>Công trình phường làm chủ đầu tư, phê duyệt quyết toán</b>	<b>7.698.970.000</b>	<b>6.340.306.000</b>	<b>6.340.306.000</b>	<b>-</b>	
1	Nâng cấp MBXD khu dân cư cầu Cây Bàng thôn Tấn Thạnh 1(Nay là khu phố Tấn Thạnh 1); Hạng mục: San nền	1.310.290.000	946.885.000	946.885.000	-	
2	BTKM tuyến từ mương bà Lãm - cây Ké đến mương rộc Ấm mạch ông Bi	489.631.000	463.996.000	463.996.000	-	
3	BTKM tuyến từ nhà Chung đến đất ông Càn	573.343.000	543.554.000	543.554.000	-	

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Chủ đầu tư đề nghị	Giá trị quyết toán	Chênh lệch	Ghi chú
4	Nâng cấp và mở rộng tuyến đường nội đồng xóm Xuân Thanh tuyến đường gia long đến rộc thôn Tấn Thạnh 2) (nay là khu phố Tấn Thạnh 2)	28.121.000	25.028.000	25.028.000	-	
5	Nâng cấp và mở rộng tuyến đường nội đồng xóm Phụng sơn tuyến giáp đường rây xe lửa đến cánh đồng mẫu lớn (bàu trá)thôn Phụng du 2 (nay là khu phố Phụng du 2)	43.461.000	38.695.000	38.695.000	-	
6	Nghĩa trang Liệt sĩ, phường Hoài Hảo. Hạng mục: Cải tạo công ngõ, tường rào, nhà bia, via hè	269.388.000	219.869.000	219.869.000	-	
7	Nâng cấp và mở rộng tuyến đường nội đồng xóm An lương tuyến giáp đường CCN đến đồng lúa bé, thôn Phụng du 1 (Nay là khu phố phụng du 1)	98.306.000	87.497.000	87.497.000	-	
8	Nâng cấp và mở rộng tuyến đường nội đồng xóm Tiết văn tuyến đường từ nhà Khanh đến ruộng ông Nguyễn Văn Thế, thôn Cự Lễ (nay là khu phố Cự Lễ)	36.383.000	32.390.000	32.390.000	-	
9	Nâng cấp và mở rộng tuyến đường nội đồng xóm Ninh Thạnh Bắc tuyến đường gia long đến Cạnh thôn Tấn Thạnh 2) (nay là khu phố Tấn Thạnh 2)	28.887.000	25.707.000	25.707.000	-	
10	Nâng cấp và mở rộng tuyến đường nội đồng xóm Tiết văn tuyến đường giáp bê tông đến giáp suối, thôn Cự Lễ (nay là khu phố Cự Lễ)	148.132.000	131.891.000	131.891.000	-	
11	Nâng cấp và mở rộng tuyến đường nội đồng xóm Hòa Bình tuyến đường từ Ngõ Phan Tám đến ruộng ông thiếu, thôn Cự Lễ (nay là khu phố Cự Lễ)	60.343.000	53.706.000	53.706.000	-	
12	Đào hố rác thải sinh hoạt phường Hoài Hảo	77.487.000	65.960.000	65.960.000	-	
13	BTKM tuyến từ nhà Thanh đến cống Hạp	540.450.000	511.943.000	511.943.000	-	
14	Mua sắm lắp đặt mới hệ thống đài truyền thanh năm 2021	115.880.000	115.880.000	115.880.000	-	
15	Phụ lề tuyến đường Lê Thị tên đến cầu ông Hoành, hạng mục: cấp phối bằng đất sỏi đồi	297.992.000	268.918.000	268.918.000	-	
16	Mở rộng, nâng cấp bê tông tuyến đường từ trụ sở thôn Hội Phú (nay là khu phố Hội phú) đến cầu Phú sơn	3.580.876.000	2.808.387.000	2.808.387.000	-	